ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 248 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 23 tháng 9 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Thực hiện Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT ngày 31/8/2025 giữa Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Môi trường về triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

UBND tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Mục tiêu

- Tạo nền tảng để phát triển Chính quyền số, Chính phủ điện tử và công cụ để quản lý nhà nước về đất đai, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành minh bạch, hiệu quả, rõ trách nhiệm;

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai; cải cách và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử;

- Cơ sở dữ liệu (CSDL) đất đai của tỉnh được kết nối, chia sẻ và đồng bộ với CSDL quốc gia về đất đai, CSDL các ngành để vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị nhằm khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số.

2. Yêu cầu

- CSDL đất đai của tỉnh đã được xây dựng phải được rà soát, hoàn thiện "đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung"; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

- CSDL đất đai của tỉnh phải được đồng bộ, tập trung, thống nhất về Trung ương, kết nối chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư, Trung tâm dữ liệu quốc gia và trong toàn bộ hệ thống chính trị.

- Dữ liệu về đất đai phải được làm sạch, thống nhất theo chuẩn được quy định tại Thông tư số 08/2025/TT-BCA ngày 05/02/2025 của Bộ Công an về Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc thông điệp dữ liệu trao đổi với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.

- Rà soát, tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính, trong đó tập trung vào các thủ tục, quy trình nội bộ để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp.

- Bảo đảm tuyệt đối về an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ chức triển khai xây dựng, hoàn thiện, vận hành và kết nối, chia sẻ CSDL đất đai của tỉnh với các CSDL quốc gia.

- Việc triển khai phải được tập trung ưu tiên, quyết liệt, khoa học, chất lượng, hiệu quả với sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị, các cấp, các ngành từ tỉnh đến cấp xã theo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm và rõ thẩm quyền.

3. Phạm vi triển khai

- Thời gian thực hiện: theo Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT ngày 31/8/2025 giữa Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Địa bàn triển khai: Trên phạm vi toàn tỉnh, triển khai đến 65 đơn vị hành chính cấp xã.

- Nhiệm vụ triển khai:

(1) Rà soát, làm sạch CSDL đất đai đã được xây dựng qua các thời kỳ trên địa bàn 60/65 đơn vị hành chính cấp xã.

(2) Thu thập, số hóa, tạo lập dữ liệu Giấy chứng nhận đã cấp đối với đất ở, nhà ở cho các địa bàn chưa xây dựng CSDL đất đai trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Hoàn thiện CSDL đất đai đã có đảm bảo "đúng - đủ - sạch - sống"

1.1. Rà soát, phân loại dữ liệu đất đai đã được xây dựng từ trước đến nay (khoảng 2.7 triệu thửa đất) trên địa bàn 60/65 đơn vị cấp xã, thành 03 nhóm:

- Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu đang được sử dụng đảm bảo "đúng - đủ - sạch - sống";

- Nhóm đã được xây dựng CSDL nhưng dữ liệu cần làm đúng, đủ, bổ sung và xác thực thông tin của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất;

- Nhóm đã được xây dựng CSDL nhưng dữ liệu không sử dụng được, cần phải xây dựng lại.

1.2. Xác thực thông tin của Chủ sử dụng đất, Chủ sở hữu nhà ở trên CSDL hiện có với CSDL quốc gia về dân cư.

1.3. Rà soát, cập nhật, chỉnh lý, nhập bổ sung thông tin còn thiếu của các thửa đất, thông tin thẻ căn cước/Căn cước công dân (CCCD) của chủ sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản vào CSDL đất đai.

2. Xây dựng dữ liệu đất ở, nhà ở đối với nơi chưa xây dựng CSDL

2.1. Thu thập bản sao/bản chụp các loại Giấy chứng nhận[1] về quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu về nhà ở và thẻ căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở.

2.2. Số hóa, quét Giấy chứng nhận và xây dựng, tạo lập dữ liệu của chủ sử dụng đất, nhà ở. Xác thực thông tin chủ sử dụng đất, nhà ở qua CSDL quốc gia về dân cư.

2.3. Sử dụng tiện ích trên ứng dụng VNeID để người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản xác nhận thông tin đất đai.

3. Đồng bộ, kết nối, chia sẻ CSDL đất đai thống nhất, dùng chung

3.1. Đồng bộ CSDL đất đai của tỉnh đã xây dựng tập trung, thống nhất về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương.

3.2. Kết nối, chia sẻ, thống nhất, dùng chung CSDL đất đai của tỉnh với CSDL quốc gia về dân cư, các bộ, ngành và các cơ quan liên quan.

3.3. Kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các Cổng dịch vụ công các cấp; với Cơ quan thuế để phục vụ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp.

4. Quản lý, vận hành CSDL đất đai, dịch vụ công trực tuyến

4.1. Tổ chức, chỉnh lý CSDL đất đai hiện có sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời bổ sung thông tin Mã định danh thửa đất để kết nối, tích hợp với Nền tảng địa chỉ số quốc gia, hệ thống định danh địa điểm quốc gia và CSDL quốc gia khác.

4.2. Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống, có phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn.

4.3. Tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai của tỉnh, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban chỉ đạo và Tổ công tác để tổ chức triển khai Chiến

---

[1] Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai

Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các sở, ngành liên quan.

Thời gian hoàn thành: đã hoàn thành ngày 11/9/2025.

2. Xây dựng kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chiến dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai trên địa bàn tỉnh

Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Viễn thông Lạng Sơn; UBND cấp xã tham gia góp ý hoàn thiện kế hoạch.

Thời gian hoàn thành: chậm nhất ngày 25/9/2025.

3. Tuyên truyền, phổ biến Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL đất đai ở địa phương

Mục tiêu để đồng bộ thông tin của người sử dụng đất trên Giấy chứng nhận với CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và đảm bảo quyền lợi của người dân khi tiếp cận thông tin về đất đai, tạo thuận tiện khi sử dụng Cổng dịch vụ công quốc gia, sử dụng ứng dụng VNeID.

Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND cấp xã.

Kết quả: Văn bản chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền của Ban chỉ đạo Chiến dịch; số lượng, hình thức tuyên truyền, đối tượng tham gia.

Thời gian hoàn thành: Trong quá trình triển khai thực hiện Chiến dịch.

4. Tổ chức lại CSDL đất đai của tỉnh sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời bổ sung thông tin Mã định danh thửa đất để kết nối, tích hợp với Nền tảng địa chỉ số quốc gia và CSDL quốc gia khác

Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Viễn thông Lạng Sơn, Sở Khoa học và Công nghệ.

Kết quả: CSDL đất đai được sắp xếp theo đơn vị hành chính chính quyền địa phương 02 cấp; Số lượng thửa đất được bổ sung Mã định danh thửa đất; đồng bộ CSDL đất đai tỉnh với hệ thống CSDL quốc gia về đất đai (đồng bộ lần 1).

Thời gian hoàn thành: 25/9/2025.

5. Rà soát, phân loại dữ liệu

5.1. Rà soát, phân loại số lượng thửa đất đã được xây dựng dữ liệu từ trước đến nay tại địa phương thành 03 nhóm

(1) Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu đang được sử dụng và đảm bảo "đúng - đủ - sạch - sống";

(2) Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu phải chỉnh lý, bổ sung thông tin và xác thực thông tin của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong CSDL đất đai;

(3) Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu không sử dụng được, cần phải xây dựng lại mới.

Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Kết quả: Các biểu tổng hợp, phân loại thửa đất đã được xây dựng CSDL đất đai theo các nhóm.

Thời gian hoàn thành: chậm nhất ngày 25/9/2025.

5.2. Rà soát, tổng hợp danh sách các Chủ sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận trong CSDL đất đai mà chưa được xác thực, đối soát qua CSDL quốc gia về dân cư; cung cấp file danh sách theo định dạng *.xls cho Công an tỉnh (PC06)

Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh (PC06), Tổ công tác, Viễn thông Lạng Sơn, UBND cấp xã, Công an cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Kết quả: Biểu tổng hợp Chủ sử dụng đất, Chủ sở hữu nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận trong CSDL đất đai mà chưa được xác thực CCCD.

Thời gian hoàn thành: chậm nhất ngày 05/10/2025.

6. Căn cứ kết quả đối khớp, xác thực thông tin thửa đất với CSDL quốc gia về dân cư, tiếp tục cập nhật, rà soát, điều chỉnh, bổ sung thông tin của các Chủ sử dụng đất đảm bảo CSDL đất đai luôn "đúng - đủ - sạch - sống"

Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Tổ công tác, Công an tỉnh (PC06), UBND cấp xã, Công an cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Kết quả: Số lượng dữ liệu thửa đất đã xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đạt tỷ lệ ≥ 95%.

Thời gian hoàn thành: chậm nhất ngày 30/10/2025.

7. Thu thập các loại Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở, thẻ căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở chưa được xây dựng trong CSDL đất đai

Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các khu vực trên địa bàn tỉnh, Công an tỉnh (PC06), Công an cấp xã, Người sử dụng đất, Chủ sở hữu nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận.

Kết quả: Số lượng bản quét/chụp Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở đã cấp và thẻ căn cước/CCCD kèm theo.

Thời gian hoàn thành: chậm nhất ngày 15/11/2025.

8. Tạo lập CSDL đối với thửa đất ở, nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa được xây dựng CSDL đất đai

- Quét (scan) Giấy chứng nhận và xử lý theo quy định về dữ liệu đất đai phi cấu trúc; lưu trữ dưới định dạng tệp tin PDF (không chỉnh sửa được).

- Nhập các trường thông tin từ Giấy chứng nhận vào CSDL đất đai.

Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Viễn thông Lạng Sơn, Tổ công tác, Công an tỉnh (PC06), UBND cấp xã.

Kết quả: Số lượng Giấy chứng nhận về đất ở, nhà ở đã cấp được tạo lập CSDL trên CSDL đất đai của tỉnh.

Thời gian hoàn thành: chậm nhất ngày 15/11/2025.

9. Đồng bộ CSDL đất đai của tỉnh về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương

Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Viễn thông Lạng Sơn, Sở Khoa học và Công nghệ, Cục Chuyển đổi số, Cục Quản lý đất đai thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Kết quả: số lượng thửa đất được đồng bộ dữ liệu vào CSDL quốc gia về đất đai.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

10. Tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng ngay các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp

Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành có liên quan.

Kết quả: số lượng thủ tục được tái cấu trúc; số lượng hồ sơ được cắt giảm.

Thời gian hoàn thành: chậm nhất ngày 25/9/2025.

11. Kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp

Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu thực hiện.

Đơn vị phối hợp: Viễn thông Lạng Sơn, các sở, ngành có liên quan, UBND cấp xã.

Kết quả: Hệ thống CSDL đất đai tỉnh được kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống dịch vụ công giải quyết TTHC các cấp.

Thời gian hoàn thành: đã hoàn thành ngày 15/9/2025.

12. Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống đang vận hành tại tỉnh, xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn

Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp Viễn thông Lạng Sơn (đơn vị cung cấp phần mềm, hệ thống thông tin (HTTT) phục vụ quản lý, vận hành CSDL đất đai của tỉnh).

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ (hướng dẫn,

thẩm định, đánh giá theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật).

Kết quả: Báo cáo đánh giá về an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

1.1. Là cơ quan Thường trực thực hiện Kế hoạch; chủ trì, chủ động thực hiện và triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị liên quan thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền, đảm bảo việc xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng và đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra. Quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp phát sinh vấn đề vượt thẩm quyền, kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết.

1.2. Chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai (đơn vị quản lý, vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu đất đai) bố trí đủ nhân lực, thiết bị đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

1.3. Xây dựng dự toán kinh phí các hạng mục công việc được giao thực hiện, gửi Sở Tài chính thẩm định, cho ý kiến, trên cơ sở đó trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

1.4. Chủ trì kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện tại địa phương đảm bảo chất lượng, thời gian nêu trên.

1.5. Định kỳ hằng tuần, chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các cơ quan liên quan tổng hợp kết quả báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Cục Quản lý đất đai), UBND tỉnh theo quy định.

2. Công an tỉnh

2.1. Làm đầu mối phối hợp với Cục C06 - Bộ Công an trong xử lý các khó khăn vướng mắc liên quan đến rà soát danh sách các chủ sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận trong CSDL đất đai mà chưa được xác thực, đối soát qua CSDL quốc gia về dân cư.

2.2. Chỉ đạo Công an cấp xã phối hợp với với UBND cấp xã, các cơ quan liên quan trong việc thu thập thông tin căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở trong quá trình triển khai kế hoạch.

2.3. Theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt việc bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống CSDL đất đai đang vận hành tại địa phương.

3. Sở Khoa học và Công nghệ: phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ Sở Nông nghiệp và Môi trường, chỉ đạo Viễn thông Lạng Sơn (đơn vị cung cấp phần mềm, HTTT phục vụ quản lý, vận hành CSDL đất đai của tỉnh) thực hiện tốt việc kết nối, đồng bộ hệ thống CSDL đất đai của tỉnh với CSDL quốc gia về đất đai; việc kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các cấp, các cơ quan, đơn vị trong

tỉnh để phục vụ công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất.

4. Sở Tài chính: theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện thẩm định, cho ý kiến đối với dự toán kinh phí do Sở Nông nghiệp và Môi trường trình; chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan cân đối, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện kế hoạch theo quy định của pháp luật.

5. Viễn thông Lạng Sơn

5.1. Phối hợp, hỗ trợ Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ trong quá trình triển khai Kế hoạch:

- Thực hiện nhiệm vụ tổ chức CSDL đất đai của tỉnh sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời bổ sung thông tin Mã định danh thửa đất để kết nối, tích hợp với Nền tảng địa chỉ số quốc gia và CSDL quốc gia khác.

- Thực hiện công tác rà soát, tổng hợp danh sách các thửa đất, các chủ sử dụng đất trong hệ thống CSDL đất đai đảm bảo thuận tiện, chính xác, nhanh chóng.

- Tạo lập, cập nhật thông tin, dữ liệu vào hệ thống CSDL đối với thửa đất ở, nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa được xây dựng CSDL.

- Thực hiện việc đồng bộ CSDL đất đai của địa phương về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương đảm bảo tiến độ, yêu cầu.

5.2. Bảo đảm hệ thống thông tin cung cấp, sử dụng để quản lý, vận hành CSDL đất đai của tỉnh được an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu; có phương án dự phòng, ứng phó kịp thời khi xảy ra sự cố, bảo đảm hệ thống được vận hành thông suốt, không bị gián đoạn.

6. Các sở, ban, ngành: theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh, Tổ công tác của tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch khi có đề nghị.

7. UBND cấp xã

7.1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung kế hoạch thực hiện Chiến dịch đến thôn, xóm, tổ dân phố, chủ sử dụng đất trên địa bàn được biết, hưởng ứng, phối hợp thực hiện cung cấp thông tin, tài liệu liên quan khi được đề nghị để phục vụ công tác tổng hợp, tạo lập, cập nhật CSDL của cơ quan có thẩm quyền.

7.2. Thành lập Tổ công tác tại cấp xã; xây dựng kế hoạch, bố trí nhân lực và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn xã, phường đảm bảo thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ công tác thu thập các loại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu nhà ở, thẻ căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở trên địa bàn.

7.3. Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường; Công an tỉnh; Tổ công tác cấp tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện Chiến dịch.

8. Các chủ sử dụng đất

Chủ sử dụng đất liên quan có trách nhiệm cung cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu về nhà ở; Thẻ Căn cước/ CCCD cho UBND cấp xã (Tổ công tác) khi có yêu cầu để quét/chụp theo quy định.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch. Quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Bộ Công an;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các tổ chức CTXH;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Báo và Đài phát thanh truyền hình Lạng Sơn;
- Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến dịch;
- Tổ Công tác thực hiện Chiến dịch;
- Viễn thông Lạng Sơn;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, TTTT, TTPVHCC;
- Lưu: VT, NC(LTHT).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lương Trọng Quỳnh